TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M C** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày 10/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M C

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Khoàng Văn Hặc.

2. Ông Nguyễn Xuân Hoàng.

Thư ký phiên tòa: Ông Phìn Đại Quảng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M C tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M C tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2024/HSST ngày 21 tháng 3 năm 2024. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 16/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Thị D** (tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 1976. Tại huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản S L 2, xã Sa Lông, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vàng Sá S và bà: Cứ Thị X.

Chồng: Hồ Xà P – Sinh năm: 1975. Bị cáo có 07 con, con lớn nhất sinh năm: 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị cơ quan nhà nước nào xử lý vi phạm hành chính và chưa bị Tòa án xét xử. Ngày 26/12/2023, bị tổ công tác Công an huyện M C bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị tạm giữ từ ngày 27/12/2023, tạm giam từ ngày 05/01/2024 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Vàng Thị D là bà Mai Thị Thanh Liêm – Trợ giúp viên pháp lý thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên - Có mặt.

- Người làm chứng: Bà Hồ Thị Thàng – Sinh năm: 1971.

Nơi cư trú: Bản 36, xã Sa Lông, huyện M C, tỉnh Điện Biên – Vắng mặt.

- Người phiên dịch: Anh Thào A Chứ - Sinh năm: 1996.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 12, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 26/12/2023, Vàng Thị D đang ở nhà thì có một người đàn ông không rõ lai lịch đến nhà, qua nói chuyện trao đổi người đàn ông nhờ D đi mua giúp 1.300.000 đồng ma túy, nếu mua được sẽ trả công cho 50.000 đồng, D đồng ý và cầm tiền đi bộ đến nhà Hồ A Thông, sinh năm 1992 trú cùng bản để mua ma túy. Qua trao đổi D mua được của Thông 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 1.300.000 đồng, D nhặt một mảnh nilon màu đen gói thêm ra bên ngoài, dùng bật lửa ga hơ lửa gắn kín lại cất giấu vào trong túi áo đang mặc trên người rồi đi bộ về nhà. Khi D đi về đến nhà và đưa gói Heroine cho người đàn ông thì ngay lúc đó tổ công tác Công an huyện M C đến kiểm tra, khi phát hiện tổ công tác người đàn ông đã thả gói Heroine xuống dưới nền nhà ngay cửa ra vào trong nhà D rồi bỏ chạy thoát. D khai nhận gói Heroine đó là D vừa đi mua hộ cho người đàn ông để được trả tiền công. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vàng Thị D, thu giữ của D 1,563 gam Heroine.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ: 1,563 gam Heroine gửi toàn bộ giám định hoàn lại 1,43 gam; 01 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 bật lửa ga màu xanh.

Tại bản kết luận giám định số: 142/KL-KTHS ngày 03/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Vàng Thị D là 1,563 gam chất bột màu trắng đục là chất ma tuý: Loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định vào hồi 05 giờ 20 phút ngày 05/01/2024 kèm theo.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKSMC, ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M C, tỉnh Điện Biên đã truy tố Vàng Thị D về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M C vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo D về cả tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng Thị D từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 1,43 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 01 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và những vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát về tội danh điều luật áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, gia đình bị cáo kinh tế rất khó khăn, thu nhập gia đình chủ yếu dựa vào nông nghiệp, là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng sâu vùng xa, nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo phạm tội lần đầu, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo khai nguồn gốc số Heroine bị thu giữ là bị cáo mua của Hồ A Thông, qua xác minh Thông không có mặt trên địa phương, đi đâu, làm gì gia đình và chính quyền địa không biết nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. Số Heroine đã thu giữ là do bị cáo đi mua hộ cho một người đàn ông để được trả tiền công, nhưng bị cáo không biết tên và địa chỉ của người đó, nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Người làm chứng Hồ Thị Thàng vắng mặt, tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M C bà Thàng khai: Ngày 26/12/2023 bà đi sang nhà bị cáo D để xin thuốc chữa đau tay với bị cáo, đến nơi thấy có một người đàn ông ngồi trong nhà sau đó thấy D đến gần người đàn ông đó và đưa cho người đàn ông đó một vật gì đó bà không biết, ngay lúc đó thì thấy tổ công tác Công an vào kiểm tra thì người đàn ông đó đã thả vật mà D vừa đưa cho xuống nền nhà sau đó bỏ chạy thoát ra ngoài. Tổ công tác Công an kiểm tra gói nilon màu đen mà người đàn ông thả xuống nền nhà bên trong có chất bột màu trắng đục, khi Công an hỏi thì D thừa nhận đó là gói ma túy bị cáo vừa đi mua hộ người đàn ông đó.

Ý kiến lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù với lời khai tại cơ quan điều tra, nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, không có ý kiến gì thay đổi bổ sung, bị cáo xin được miễn án phí, lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Vàng Thị D khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng, bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Ngày 26/12/2023, tại khu vực bản S L 2, xã Sa Lông, huyện M C, tỉnh Điện Biên tổ công tác Công an huyện M C phát hiện bắt quả tang Vàng Thị D có hành vi mua

hộ 1,563 gam Heroine, mục đích để nhận tiền công 50.000 đồng của người đàn ông không biết tên địa chỉ.

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện M C theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại Khoản 1 Điều 251 quy định:

"Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

***[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy*:** Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo đã thực hiện hành vi đi mua hộ ma túy để được trả công được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Hành vi mua hộ trái phép chất ma túy của bản thân bị cáo sẽ trở thành kẻ tiếp tay cho những đối tượng mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận rằng khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được, tệ nạn ma túy là nguồn gốc phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác và Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy. Nhưng bị cáo vẫn bất chấp tất cả, coi thường pháp luật cố tình thực hiện hành vi mua hộ ma túy về để được nhận tiền công. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Do vậy cần phải xử lý thật nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe phòng ngừa chung đối với toàn xã hội khi ma túy vẫn đang là nguyên nhân đe dọa sự ổn định về cuộc sống cũng như về tài sản của mọi người.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3] Xét về nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vàng Thị D sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng, không đi học ở nhà lao động sản xuất phụ giúp gia đình. Đến tuổi trưởng thành xây dựng gia đình riêng và có 07 con. Trong cuộc sống do không chịu rèn luyện bản thân tu trí làm ăn lương thiện, cùng gia đình lao động sản xuất để phát triển kinh tế gia đình, làm gương cho các con noi theo. Để có tiền chi tiêu mà không phải mất mô hôi công sức bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi mua hộ trái phép chất ma túy để được nhận tiền công. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Như vậy đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp cần được xem xét chấp nhận. Những đề nghị của người bào chữa là có đủ cơ sở chấp nhận. Vậy khi quyết định hình phạt HĐXX cần xét,

trong cuộc sống việc tuân thủ pháp luật, nhân thân, khối lượng ma túy, hành vi mà bị cáo đã thực hiện và ý kiến của bị cáo tại phiên tòa để áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất mức độ bị cáo đã gây ra. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh về tài sản của gia đình bị cáo do Cơ quan CSĐT Công an huyện M C xác lập. Xét thấy hoàn cảnh gia đình của bị cáo gặp nhiều khó khăn, thu nhập chủ yếu dựa vào nông nghiệp. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 1,43 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 01 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và những vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo khai nguồn gốc số Heroine bị thu giữ là bị cáo mua của Hồ A Thông, qua xác minh Thông không có mặt trên địa phương, đi đâu, làm gì gia đình và chính quyền địa không biết và số Heroine này do bị cáo đi mua hộ cho một người đàn ông để về được trả tiền công, nhưng bị cáo không biết tên và địa chỉ của người này, nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét gải quyết.

Người làm chứng bà Hồ Thị Thàng đến nhà bị cáo để xin thuốc chữa đau tay, bà không biết việc bị cáo đi mua ma túy hộ người đàn ông ở trong nhà bị cáo, nên không có căn cứ xử lý đối với bà Hồ Thị Thành. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội 14, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

[7] Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M C và Viện Kiểm sát nhân dân huyện M C, Điều tra viên, Kiểm sát viên, từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vàng Thị D phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Vàng Thị D 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 27/12/2023.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 1,43 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 01 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên

Số vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện M C với Chi cục thi hành án dân sự huyện M C vào ngày 20/3/2024.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội 14, miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 10/4/2024.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện MC;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- THADS huyện MC;
- Đội điều tra CA huyện MC;
- Phòng KTNV-THA TA tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận QLHSNV CA huyện MC;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- PC10 CA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Sa Lông thay cho thông báo;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Dinh